

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
VIỆN CÔNG NGHỆ HS-MT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
HỌC PHẦN: Y HỌC CỔ TRUYỀN

1. Thông tin tổng quát:

1.1. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1: Bs CKII Hồ Phi Đông

Học hàm, học vị: **Bs CKII**

Địa chỉ liên hệ: Bệnh viện yhct Nghệ An

Điện thoại, 0983811754, Email: bshophidong@gmail.com

Các hướng nghiên cứu chính:

Giảng viên 2: Vy Thị Lan Hương

Học hàm, học vị: Thạc sĩ, BSCKI

Địa chỉ liên hệ: Bệnh viện yhct Nghệ An

Điện thoại, email: 0988788350

Các hướng nghiên cứu chính:

1.2. Thông tin về học phần:

- Tên học phần (tiếng Việt): Y học cổ truyền (tiếng Anh): Traditional medicine
- Mã số học phần: NUR 31009
- Thuộc CTĐT ngành: Cử nhân Điều dưỡng
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức ngành <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung <input type="checkbox"/> Kiến thức khác
- Thuộc loại học phần: <input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn
- Số tín chỉ:03 + Số tiết lý thuyết:15 + Số tiết thảo luận/bài tập:0 + Số tiết thực hành:30 + Số tiết tự học:90
- Điều kiện đăng ký học: + Học phần tiên quyết: Không + Học phần học trước: Không
- Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể: + Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: + Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo... qua hệ thống LMS (Mục 5.1). + Tham gia đầy đủ các bài thực hành.
- Bộ môn phụ trách học phần: Điều dưỡng – Hoá dược Điện thoại: Email:

2. Mô tả học phần

Môn học này đề cập đến kiến thức, kỹ năng thực hành dựa trên học thuyết Âm dương, Ngũ hành trong quan điểm y học cổ truyền để ứng dụng trong việc chẩn đoán và điều trị bệnh, duy trì sức khỏe, phòng ngừa bệnh tật. Theo quan điểm của đông y cơ thể có sức chống đỡ với bệnh tật và tự điều chỉnh hoạt động của các tạng phủ. Khi cơ thể suy yếu thì tà khí (tác nhân gây bệnh) xâm nhập vào cơ thể. Từ một số phương pháp nhận định người bệnh theo y học cổ truyền và các kiến thức về chức năng chủ yếu của tạng, phủ, huyết, khí v.v. người thầy thuốc có thể lựa chọn phương pháp chữa bệnh phù hợp.

3. Mục tiêu học phần

Học phần cung cấp những kiến thức về bệnh học (dịch tễ, nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, chẩn đoán, điều trị và dự phòng Y học cổ truyền. Sinh viên còn được phát triển kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề, thái độ đồng cảm và thấu hiểu đối với bệnh nhân nói chung, bệnh lý Y học cổ truyền nói riêng, đáp ứng chuẩn năng lực nghề nghiệp.

4. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

4.1. Ảnh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Ảnh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo							
	PLO1.3	PLO2.1	PLO2.2		PLO3.1	PLO3.2	PLO4.1	
	1.3.5	2.1.2	2.2.1	2.2.2	3.1.2	3.2.2	4.1.1	4.1.2
CLO1.1	1,0							
CLO2.1		1,0						
CLO2.2			1,0					
CLO2.3				1,0				
CLO3.1					1,0			
CLO3.2						1,0		
CLO4.1							1,0	
CLO4.2								1,0

4.2. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần (CLO)	Mức độ năng lực CĐR học phần	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1.1	K3	Nắm được nội dung theo dõi, chăm sóc được người bệnh trước, trong và sau khi thực hiện thủ thuật cho người bệnh	Thuyết trình	Viết
CLO2.1	S2	Đánh giá được mức độ nặng của bệnh của một số bệnh lý Y học cổ truyền thường gặp.	Bài tập nhóm, thuyết trình	Viết bệnh án
CLO2.2	S3	Thể hiện được sự chủ động, tính tỉ mỉ, cẩn thận, tác phong làm	Thực hành	Thực hành, Vấn đáp

		việc khẩn trương, rèn luyện kỹ năng làm việc độc lập, phối hợp tốt trong làm việc nhóm		
CLO2.3	S3	Tổ chức thực hiện được kế hoạch chăm sóc phù hợp cho người bệnh	Thực hành	Thực hành, Vấn đáp
CLO3.1	S3	Phát hiện được các triệu chứng thực thể các bệnh lý Y học cổ truyền thường gặp.	Thực hành	SV bốc thăm bệnh nhân và làm bệnh án
CLO3.2	S3	Thực hiện được một số thủ thuật trong chẩn đoán và điều trị bệnh lý Y học cổ truyền thường gặp.	Thực hành	Vấn đáp
CLO4.1	K3	Người học thể hiện được sự chủ động, tích cực, tự giác học tập, nghiên cứu các bệnh lý trên lâm sàng.	Thực hành	Viết bệnh án
CLO4.2	K3	Thể hiện được tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực tập lâm sàng tại cơ sở thực hành, tuân thủ quy định của Khoa, bệnh viện	Thực hành	Vấn đáp

5. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá

5.1. Đánh giá học tập

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CDR học phần	Tỷ lệ cho bài đánh giá	Tỷ lệ (%)
A1. Đánh giá thường xuyên					30%
A1.1	- Chuyên cần - Ý thức thái độ học tập	- Rubric 1	CLO1.1 CLO3.1 CLO3.2	40% 30% 30%	15%
A1.2	- Bài tập cá nhân/Bài tập nhóm SV nộp báo cáo qua LMS; GV đánh giá và lưu hồ sơ	- Đáp án	CLO1.1 CLO3.1 CLO4.1	40% 30% 30%	15%
A2. Đánh giá giữa kỳ					20%
A2.1	- Bài thi trắc nghiệm; TT Đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	- Đáp án	CLO1.1 CLO3.2	60% 40%	
A3. Đánh giá cuối kỳ					50%
A3.1 (Lý thuyết)	- Thi viết; TT Đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	- Đáp án	CLO1.1 CLO3.2 CLO4.1 CLO4.2	25% 25% 25% 25%	50%

A3.2 (Thực hành)	- Kiểm tra kỹ năng thực hành tại các cơ sở y tế <i>Ghi chú: Giảng viên dạy thực hành đánh giá và lưu hồ sơ</i>	- Rubric 2	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1 CLO3.2 CLO4.1 CLO4.2	10% 20% 20% 10% 20% 20%	50%
Điểm tổng kết: A1.1*10% + A1.2*20% + A2*20% + (A3.1 + A3.2)* 50%					

5.2. Các bộ tiêu chí đánh giá

Rubric 1:

Tiêu chí	Không đạt (dưới 5,0 điểm)	Mức trung bình (5,0-7,0 điểm)	Mức khá (7,0-8,5 điểm)	Mức giỏi (8,5-10,0 điểm)	Tỷ lệ
Mức độ hoàn thành bài giảng E-learning	Đạt tỉ lệ dưới 50%	Đạt tỉ lệ từ 50%-70%	Đạt tỉ lệ từ 70%-85%	Đạt tỉ lệ từ 85%-100%	20%
Mức độ hoàn thành số lượng bài tập được giao qua LMS	Dưới 50% tổng số bài tập được giao	Từ 50% - 70% tổng số bài tập được giao	Từ 70%-85% tổng số bài tập được giao	Từ 85%-100% tổng số bài tập được giao	20%
Chất lượng hoàn thành bài tập (trả lời/giải đúng).	Dưới 50% tổng số bài tập được giao	Từ 50% - 70% tổng số bài tập được giao	Từ 70% - 85% tổng số bài tập được giao	Từ 85%-100% tổng số bài tập được giao	50%
Hình thức trình bày văn bản	Có nhiều lỗi về định dạng, chính tả, đánh máy, trình bày lủng củng không đúng văn phạm gây khó hiểu cho người đọc.	Có một số lỗi về định dạng, chính tả, đánh máy; văn phong diễn đạt một số nội dung còn chưa mạch lạc, rõ ràng.	Có một vài lỗi về định dạng, chính tả, đánh máy; văn phong diễn đạt mạch lạc, rõ ràng.	Không có lỗi về định dạng, chính tả, đánh máy; văn phong diễn đạt mạch lạc, rõ ràng.	10%

Rubric 2:

Tiêu chí	Không đạt (dưới 5,0)	Mức trung bình (5,0-6,5)	Mức khá (7,0-8,0)	Mức giỏi (8,5-10,0)	Tỷ lệ
Cấu trúc, định dạng văn bản	Không logic, không đủ 3 phần chính và không đầy đủ các nội dung cụ thể của mỗi phần, nhiều nội dung lệch khỏi chủ đề; có trên 10 lỗi về định dạng văn bản.	Đầy đủ 3 phần chính và các nội dung của mỗi phần, một số nội dung đặt không đúng chỗ và lệch khỏi chủ đề; có trên 5 lỗi định dạng văn bản.	Đầy đủ 3 phần chính và các nội dung của mỗi phần, được tổ chức hợp lý với cách chuyển đoạn, chuyển ý chặt chẽ, thể hiện tính thống nhất trong nội dung; có dưới 5 lỗi định dạng văn bản.	Đầy đủ 3 phần chính và các nội dung của mỗi phần, thể hiện sự tập trung cao vào tính logic và hợp lý của các nội dung và lập luận; không có các lỗi về định dạng văn bản.	20%
Nội dung	Nội dung chưa đảm bảo yêu cầu, đang còn nhiều sai sót, thiếu chính xác, chưa bám sát nội dung học phần và chủ đề lựa chọn.	Nội dung cơ bản đáp ứng yêu cầu, đảm bảo tính khoa học nhưng đang còn một vài thiếu sót, cơ bản bám sát nội dung học phần và chủ đề lựa chọn.	Nội dung đáp ứng yêu cầu, các vấn đề được trình bày đầy đủ, đảm bảo tính khoa học, cơ bản bám sát nội dung học phần và nội dung chủ đề lựa chọn phù hợp với tên chủ đề.	Nội dung đáp ứng cao các yêu cầu, các vấn đề trình bày đảm bảo tính chính xác và khoa học, hoàn toàn phù hợp với nội dung học phần, nội dung chủ đề lựa chọn hoàn toàn phù hợp với tên chủ đề.	70%
Văn phạm, trình bày	Có nhiều lỗi chính tả và đánh máy, trình bày lủng củng không đúng văn phạm gây khó hiểu cho người đọc.	Có một số lỗi chính tả và sử dụng dấu câu và văn phạm, người đọc vẫn hiểu được nội dung của bài; còn nhiều lỗi đánh máy.	Có vài lỗi về chính tả, dấu câu, văn phạm nhưng người đọc vẫn hiểu được nội dung rõ ràng; có một số lỗi đánh máy.	Không có lỗi chính tả, không có lỗi dấu câu hay văn phạm; hầu như không có lỗi đánh máy.	10%

6. Tài liệu học tập

6.1. Giáo trình:

[1] Trường Đại học Y Hà Nội, Bài giảng Y học cổ truyền, NXB Y học, Tên tác giả, tên giáo trình, tên nhà xuất bản, 2005.

[2] Trường Đại Học Y khoa Vinh, Giáo trình YHCT, Bộ Môn YHCT, 2013.

6.2. Tài liệu tham khảo:

[1]. Ngô Anh Dũng, Y lý YHCT, NXB Y học, 2008.

[2]. Phan Quan Chí Hiếu, Châm cứu 1+2, Nhà Xuất bản Y học, 2011.

7. Kế hoạch dạy học

Lý thuyết:

Tuần, số tiết	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học	Yêu cầu SV chuẩn bị	CDR học phần	Bài đánh giá
1(3)	- Học thuyết âm dương ngũ hành và ứng dụng trong y học cổ truyền. - Nguyên nhân gây bệnh	- Thuyết trình - Hướng dẫn thảo luận	- Đọc tài liệu [1] - Thực hiện yêu cầu đã giao cho nhóm trên LMS	CLO1.1 CLO2.1 CLO2.2	A1.1 A1.2 A1.3
2(3)	- Chức năng tạng phủ. - Phương pháp nhận định và chăm sóc người bệnh theo y học cổ truyền. Châm cứu- hệ kinh lạc	- Thuyết trình - Hướng dẫn làm bài tập - Hướng dẫn làm việc nhóm - Hướng dẫn nghiên cứu tình huống	- Đọc tài liệu [1], [2] - Thực hiện yêu cầu đã giao cho nhóm trên LMS	CLO1.1 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1	A1.1 A1.2 A1.3
3(3)	- Chức năng tạng phủ. - Phương pháp nhận định và chăm sóc người bệnh theo y học cổ truyền. - Châm cứu- hệ kinh lạc - Kỹ thuật châm cứu	- Thuyết trình - Hướng dẫn làm việc nhóm - Hướng dẫn nghiên cứu tình huống	- Đọc tài liệu [1], [2] - Thực hiện yêu cầu đã giao cho nhóm trên LMS	CLO1.1 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1	A1.1 A1.2 A1.3
4(3)	- Huyệt và cách xác định phối hợp huyết - Vị trí tác dụng cách châm 60 huyết thông thường và đơn huyết - Chăm sóc người bệnh bằng phương pháp xoa bóp bấm huyết	- Thuyết trình - Hướng dẫn làm bài tập - Hướng dẫn làm việc nhóm	- Đọc tài liệu [1], [2] - Thực hiện yêu cầu đã giao cho nhóm trên LMS	CLO1.1 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO4.1	A1.1 A1.2 A1.3
5(3)	- Chăm sóc người bệnh bằng phương pháp	- Thuyết trình - Hướng dẫn làm việc nhóm	- Đọc tài liệu [1], [2]	CLO1.1 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3	A1.1 A1.2 A1.3

	luyện tập dưỡng sinh - Chăm sóc người bệnh cảm mạo bằng phương pháp dân gian - Chăm sóc người bệnh bằng phương pháp dùng thuốc nam và toa căn bản	- Hướng dẫn nghiên cứu tình huống	- Thực hiện yêu cầu đã giao cho nhóm trên LMS	CLO3.1 CLO4.1	
--	---	-----------------------------------	---	------------------	--

Thực hành:

Tuần, số tiết	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học	Yêu cầu SV chuẩn bị	CĐR học phần	Bài đánh giá
4 (5 tiết)	Huyết và cách xác định phối hợp huyết	Bệnh viện	- Xây dựng kế hoạch cho buổi làm việc tại bệnh viện - Trình bày các nội dung đã chuẩn bị trước khi thí nghiệm - Hoàn thành bài quy định	CLO2.1 CLO3.1 CLO3.2 CLO4.1 CLO4.2	
5 (5 tiết)	Vị trí tác dụng cách châm của các huyết Đầu mặt cổ	Bệnh viện	- Xây dựng kế hoạch cho buổi làm việc tại bệnh viện - Trình bày các nội dung đã chuẩn bị trước khi thí nghiệm - Hoàn thành bài quy định	CLO2.1 CLO3.1 CLO3.2 CLO4.1 CLO4.2	
6 (5 tiết)	Vị trí tác dụng cách châm của các huyết Chi trên	Bệnh viện	- Xây dựng kế hoạch cho buổi làm việc tại bệnh viện - Trình bày các nội dung đã chuẩn bị trước khi thí nghiệm - Hoàn thành bài quy định	CLO2.1 CLO3.1 CLO3.2 CLO4.1 CLO4.2	
7 (5 tiết)	Vị trí tác dụng cách châm của các huyết Chi Dưới	Bệnh viện	- Xây dựng kế hoạch cho buổi làm việc tại bệnh viện - Trình bày các nội dung đã chuẩn bị trước khi thí nghiệm - Hoàn thành bài quy định	CLO2.1 CLO3.1 CLO3.2 CLO4.1 CLO4.2	
8 (5 tiết)	Vị trí tác dụng cách châm của các huyết lưng hông	Bệnh viện	- Xây dựng kế hoạch cho buổi làm việc tại bệnh viện - Trình bày các nội dung đã chuẩn bị trước khi thí nghiệm - Hoàn thành bài quy định	CLO2.1 CLO3.1 CLO3.2 CLO4.1 CLO4.2	

9 (5 tiết)	Vị trí tác dụng cách châm Của các huyệt Ngực bụng	Bệnh viện	- Xây dựng kế hoạch cho buổi làm việc tại bệnh viện - Trình bày các nội dung đã chuẩn bị trước khi thí nghiệm - Hoàn thành bài quy định	CLO2.1 CLO3.1 CLO3.2 CLO4.1 CLO4.2	
10 (5 tiết)	Xoa bóp điều trị đau lưng(buổi 1)	Bệnh viện	- Xây dựng kế hoạch cho buổi làm việc tại bệnh viện - Trình bày các nội dung đã chuẩn bị trước khi thí nghiệm - Hoàn thành bài quy định	CLO2.1 CLO3.1 CLO3.2 CLO4.1 CLO4.2	
11 (5 tiết)	Xoa bóp điều trị đau lưng(buổi 2)	Bệnh viện	- Xây dựng kế hoạch cho buổi làm việc tại bệnh viện - Trình bày các nội dung đã chuẩn bị trước khi thí nghiệm - Hoàn thành bài quy định	CLO2.1 CLO3.1 CLO3.2 CLO4.1 CLO4.2	
12 (5 tiết)	Xoa bóp điều trị TBMMN	Bệnh viện	- Xây dựng kế hoạch cho buổi làm việc tại bệnh viện - Trình bày các nội dung đã chuẩn bị trước khi thí nghiệm - Hoàn thành bài quy định	CLO2.1 CLO3.1 CLO3.2 CLO4.1 CLO4.2	
13 (5 tiết)	Xoa bóp điều trị đau đầu cổ gáy (buổi 1)	Bệnh viện	- Xây dựng kế hoạch cho buổi làm việc tại bệnh viện - Trình bày các nội dung đã chuẩn bị trước khi thí nghiệm - Hoàn thành bài quy định	CLO2.1 CLO3.1 CLO3.2 CLO4.1 CLO4.2	
14 (5 tiết)	Xoa bóp điều trị đau đầu cổ gáy (buổi 2)	Bệnh viện	- Xây dựng kế hoạch cho buổi làm việc tại bệnh viện - Trình bày các nội dung đã chuẩn bị trước khi thí nghiệm - Hoàn thành bài quy định	CLO2.1 CLO3.1 CLO3.2 CLO4.1 CLO4.2	
15 (5 tiết)	Đánh giá kết quả thực hành	Bệnh viện	- Hoàn thiện các bài báo - Viết bệnh án - Chuẩn bị các nội dung cho buổi đánh giá	CLO2.1 CLO3.1 CLO3.2 CLO4.1	A2.1

8. Ngày phê duyệt:

9. Cấp phê duyệt:

Viện trưởng



PGS.TS. Cao Tiên Trung

Trưởng bộ môn



TS. Lê Thế Tâm

Giảng viên



ThS.BSCK2. Vi Thị Lan Hương